

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN MANG THÍT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH VĨNH LONG**

Số 02/QĐST- VDS

Mang Thít, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT – TỈNH VĨNH LONG**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Trương Tấn Đồng

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Hoài Bảo

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên họp:* Bà Dương Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, mở phiên họp công khai việc dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST- VDS – ngày 09 tháng 12 năm 2024, về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo quyết định mở phiên họp số: 02/2025/QĐST- VDS ngày 13 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* 1. Chị Lê Thị N, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

2. Chị Lê Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

3. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú ấp T, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

4. Anh Lê Hoàng L, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

5. Chị Lê Thị Lệ N1, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

6. Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

7. Anh Nguyễn B, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

8. Nguyễn Lê Hoàng P, sinh năm 2006; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ;**

*Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Bà H có chồng là ông Lê Hoàng P1 (chết 2019), bà H và ông P1 có 07 người con, trong đó có 01 người con là Lê Hoàng V, sinh năm 1985 (chết 2004), hiện tại còn 05 người con mạnh khỏe, có 01 người con tên Lê Thị N, sinh ngày 02/05/1981 hiện tại bị bệnh tâm thần. Chị N có chồng là anh Nguyễn B không có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống với nhau có 01 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng P, sinh ngày 10/9/2006 hiện đang cư trú ấp P, xã B, huyện, M, tỉnh Vĩnh Long.

Bà H và Ông P1 có thửa đất số 322, tờ bản đồ số 9 diện tích 4231,5m<sup>2</sup> do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 05/5/20215 và thửa đất số 280, tờ bản đồ số 9 diện tích 1497m<sup>2</sup> do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 05/5/20215 hai thửa đất tọa lạc địa chỉ ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện nay chị N không có khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nên không thể làm thủ tục thừa kế (02 thửa đất nêu trên) cho bà H được nên bà H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ngày 04 tháng 02 năm 2025 bà H làm đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự do có kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu của Trung tâm P2 kết luận chị N bị mất năng lực hành vi dân sự

Do đó bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T, chị Lê Thị H1, anh Lê Hoàng L, chị Lê Thị Lệ N1 trình bày: Các anh chị thống nhất với ý kiến của bà H và đề nghị tuyên bố chị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản khai ý kiến và xin vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng Đ trình bày: Anh thống nhất với ý kiến của bà H và đề nghị tuyên bố chị N mất năng lực hành vi dân sự và xin vắng mặt tham dự phiên họp giải quyết việc dân sự.

Tại bản khai ý kiến và xin vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn B và cháu Nguyễn Lê Hoàng P trình bày: Thống nhất với ý kiến của bà H và xin vắng mặt tham dự phiên họp giải quyết việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Yêu cầu của bà H là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mang Thít nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là yêu cầu về dân sự. Người bị yêu cầu chị N có nơi cư trú ấp P, xã B, huyện, M, tỉnh Vĩnh Long. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Mang Thít thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 57/2025/KLGD ngày 17/01/2025 của Trung tâm P2 kết luận đối với chị Lê Thị N như sau:

- Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3- ICD 10), giai đoạn bệnh cấp tính.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện tại, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do giai đoạn bệnh cấp tính.

Do đó, xét yêu cầu của bà H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà H là người cao tuổi có đơn yêu cầu miễn nộp tiền lệ phí nên được miễn lệ phí.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H.

Tuyên bố chị Lê Thị N, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long mất năng lực hành vi dân sự.

Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H được miễn lệ phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Phòng KTNV & THA- TAT;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Bình Phước;
- Lưu hồ sơ;

**Thủ Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

**Trương Tấn Đồng**